|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HẠ LONG  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG**  Số: /KH-THCS | **Céng hoµ x· héi chñ nghÜa ViÖt Nam**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hạ Long, ngày 25 tháng 8 năm 2014* |

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC**

**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LÝ TỰ TRỌNG**

**GIAI ĐOẠN 2015 – 2020**

**I. Mục đích của kế hoạch hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Lý Tự Trọng**

- Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THCS Lý Tự Trọng giai đoạn 2015-2020 nhằm xác định rõ mục tiêu giáo dục và đào tạo là đào tạo học sinh phát triển toàn diện, có đạo đức tốt, có sức khỏe, tri thức và kỹ năng sống, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực cá nhân, đáp ứng được yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, xây dựng quê hương, đất nước ngày cảng giàu đẹp, văn minh.

- Xác định rõ định hướng tương lai của nhà trường thông qua việc xác định được sứ mạng, giá trị, tầm nhìn, đề ra các giải pháp để thực hiện được điều đó; xác định được các mục tiêu ưu tiên; tập trung sức mạnh vào các ưu tiên phát triển; xây dựng, thực hiện và điều chỉnh các chiến lược có hiệu quả; xây dựng và nâng cao tinh thần hợp tác với cha mẹ học sinh, cộng đồng, các tổ chức bên ngoài; đánh giá sự tiến bộ của nhà trường; nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

**II. Cơ sở để xây dựng kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục nhà trường giai đoạn 2015-2020**

**1. Sơ lược lịch sử, đặc điểm của nhà trường**

Trường THCS Lý Tự Trọng nằm phía tây Thành phố Hạ Long thuộc phường Giếng Đáy, tiền thân là Trường cấp 1,2 Lý Tự Trọng được thành lập từ năm 1984, đến năm 1991 được tách ra khỏi khối tiểu học, lấy tên là Trường Phố thông cơ sở Lý Tự Trọng, nay là trường THCS Lý Tự Trọng. Từ những năm đầu thành lập, năm học 1984 - 1985, nhà trường có 28 thầy cô giáo, 500 học sinh với 16 lớp, trong đó có 10 lớp khối Tiểu học và 6 lớp khối Trung học cơ sở; cho đến nay trường hiện có 20 lớp – 732 học sinh. Nhà trường có 48 cán bộ, giáo viên, nhân viên với 100% đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, gồm 03 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Chi bộ nhà trường có 22 đảng viên. Nhà trường có 01 tổ chức công đoàn; 01 chi đoàn giáo viên và 01 tổ chức đoàn đội.

Kể từ khi thành lập đến nay, nhà trường luôn duy trì chất lượng giáo dục cao với tỉ lệ lên lớp đạt từ 98% – 99% trong đó: học sinh khá giỏi đạt từ 60 đến 73%;tỉ lệ tốt nghiệp THCS đạt từ 98 % trở lên. Bên cạnh đó, chất lượng mũi nhọn cũng không ngừng được nâng cao về cả số lượng và chất lượng: Từ năm 1991 đến 2013 trường có 05 học sinh giỏi toàn quốc, nhiều học sinh giỏi cấp tỉnh và thành phố.

Nhà trường có bề dầy thành tích được nhân dân và các cấp lãnh đạo ghi nhận: Huân chương lao động hạng Ba, Bằng khen của UBND Tỉnh, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tháng 12 năm 2003 trường vinh dự là đơn vị đầu tiên của Tỉnh Quảng Ninh được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia cấp Trung học cơ sở giai đoạn 2000 – 2010. Năm 2014, nhà trường được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Cơ sớ vật chất ngày một khang trang, hiện đại. Năm 2009 trường được đầu tư xây mới 100% theo quy mô đạt chuẩn Quốc gia, gồm 20 phòng học; 5 phòng học chức năng: Phòng Tin học, vật lý, Hóa học, sinh học, thư viện, phòng nghe; năm 2015, được UBND Thành phố xây dựng và bàn giao 1 nhà đa năng đưa vào sử dụng...

**2. Phân tích bối cảnh và thực trạng nhà trường**

**2.1. Đội ngũ**

**2.1.1. Điểm mạnh**

Trong 5 năm gần đây, đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường luôn ổn định và phát huy tốt vai trò trong công tác giáo dục học sinh, góp phần vào thành tích chung của nhà trường. Hiện nay, nhà trường có 48 cán bộ, giáo viên và nhân viên, trong đó có: 45 cán bộ, giáo viên và 3 nhân viên.

Về trình độ đào tạo của cán bộ, giáo viên, có 100% cán bộ giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc; 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp.

Năm học 2014-2015, nhà trường có 14 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên giỏi cấp Thành phố; 03 GVG cấp Tỉnh; 8 đến 10 cán bộ giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh.

Về phẩm chất chính trị: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định, có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sáng, lành mạnh, luôn gương mẫu thực hiện chính sách và pháp luật.

**2.1.2. Điểm yếu**

Một số đồng chí giáo viên có trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh) và trình độ tin học còn hạn chế, nên ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học còn hạn chế.

Năng lực nghề nghiệp của một số giáo viên còn hạn chế, sự tiếp cận và đổi mới phương pháp dạy học còn chậm.

**2.2. Cơ sở vật chất**

**2.2.1. Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ phòng học và cơ sở vật chất đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động trong và ngoài giờ lên lớp cho học sinh:

- Nhà trường có khuôn viên rộng (5554.7m2), đảm bảo 7.6 m2/học sinh;

- Đảm bảo đủ về hệ thống phòng học và các công trình phục vụ khác:

+ Phòng học thường: 20 (49 m2/phòng);

+ Phòng thực hành: 03 (78 m2/phòng);

+ Phòng thư viện: 01 (84 m2);

+ Phòng tin học: 01 (54m2, các máy tính đều được kết nối Internet);

+ Nhà đa năng (đang xây dựng): 01 (288m2);

+ Phòng thiết bị: 01;

+ Phòng đoàn đội: 01;

+ Phòng chờ của giáo viên: 04;

+ Văn phòng: 01;

+ Hội trường: 01;

+ Phòng truyền thống: 01;

+ Phòng bảo vệ: 01;

+ Nhà xe: 02 nhà xe học sinh và 01 nhà xe giáo viên;

+ Nhà vệ sinh: 01 nhà vệ sinh học sinh (nam, nữ riêng) và 08 phòng vệ sinh giáo viên, nhân viên (nam, nữ riêng).

+ Máy vi tính: 43 bộ (3 máy tính xách tay và 40 bộ máy tính để bàn), toàn bộ máy tính đều được kết nối Internet.

+ Máy chiếu: 24 chiếc; Phông chiếu: 24 chiếc

+ Các thiết bị khác: Máy photo, máy in, máy ảnh kỹ thuật số, ampli, micro, loa máy, các thiết bị họp trực tuyến ...

**2.2.2. Điểm yếu**

Nguồn kinh phí hạn hẹp, công tác xã hội hóa để mua sắm cơ sở vật chất để thay thế và bổ sung cho thiết bị đã cũ, hết thời hạn sử dụng chưa đáp ứng được nhu cầu phục vụ cho một số hoạt động dạy học trong nhà trường, đặc biệt là thiết bị, hóa chất để dạy môn Lý, Hóa, Sinh.

**2.3**. **Môi trường giáo dục**

**2.3.1. Điểm mạnh**

Trường THCS Lý Tự Trọng nằm phía tây Thành phố Hạ Long, ở tại tổ 2 khu 1 Phường Giếng Đáy, ở trung tâm khu công nghiệp có nhiều nhà máy, công ty công nghiệp lớn như: Nhà máy đóng tàu Hạ Long, nhà máy gạch Cotto... Nhà trường có khoảng 70% học sinh là con em công nhân. Địa phương có truyền thống hiếu học, phong trào thi đua học tốt trong học sinh khá sôi nổi và có sự quan tâm đúng mức của chính quyền địa phương và các lực lượng xã hội.

Nhà trường có cảnh quan đẹp, môi trường Xanh - Sạch - Đẹp, có môi trường sư phạm rất thuận lợi: đội ngũ đoàn kết nhất trí, ý thức trách nhiệm cao, có tay nghề đồng đều, vững vàng. Nhà trường xác định hướng đi trọng tâm là: Phát huy yếu tố nội lực là động lực thúc đẩy, phát triển, xây dựng nề nếp giáo dục toàn diện. Từ nhiều năm nay đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đã phấn đấu, nỗ lực nâng cao trình độ về mọi mặt nhằm phù hợp với yêu cầu giáo dục trong giai đoạn mới. Đến nay, đội ngũ giáo viên của trường đã tiếp cận tương đối tốt những đổi mới của ngành. Một số giáo viên của trường được chọn vào đội ngũ cốt cán của Phòng giáo dục và đào tạo Thành phố Hạ Long, của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh... Nhà trường có bề dầy thành tích trong công tác dạy học và hoạt động đoàn đội, trong nhiều năm liên tục là tập thể lao động tiên tiến, tiên tiến xuất sắc, được nhận bằng khen của các cấp.

Hoạt động ngoài giờ lên lớp của nhà trường có nề nếp tốt và hiệu quả cao, đạt thành tích cao trong các cuộc thi:

+ Giải nhất Hội thi: Tiếng kèn đội ta - cấp Tỉnh năm 2011

+ Giải nhì Hội thi: Giáo viên duyên dáng, tài năng cấp Thành phố 2011;

+ Giải ba Họa mi vàng cấp Thành phố - Năm học 2012 - 2013.

Năm học 2011-2012: Nhà trường được công nhận là cơ quan văn hóa xuất sắc cấp Tỉnh; được Ủy ban nhân dân Tỉnh tặng bằng khen; Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen; năm 2012, được Bộ trưởng Bộ giáo dục tặng bằng khen.

Từ 2009 đến nay các đoàn thể trong nhà trường: Liên đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, chi bộ, chi đoàn và công đoàn nhà trường đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Chi bộ nhà trường 5 năm liền được công nhận là chi bộ trong sạch, vững mạnh. Liên đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh 5 năm liên tục được công nhận là liên đội xuất sắc cấp Tỉnh; năm học 2012 – 2013 được công nhận là liên đội tiên tiến xuất sắc cấp Trung ương, được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen. Công đoàn nhà trường nhiều năm được công nhận là công đoàn vững mạnh xuất sắc, năm 2012 được Liên đoàn Lao động Tỉnh tặng bằng khen.

Chất lượng hai mặt giáo dục được duy trì và tăng lên hàng năm. Số lượng giáo viên giỏi và học sinh giỏi được giữ vững và duy trì qua nhiều năm.

Tổng số học sinh nhà trường trong 5 năm gần đây, sĩ số học sinh hàng năm được duy trì từ 611 đến 730 em với quy mô 19 – 20 lớp. Đa số học sinh nhà trường có nề nếp tương đối tốt.

**2.3.2. Điểm yếu**

Công tác xã hội hóa giáo dục trong những năm gần đây còn hạn chế do ảnh hưởng của nền kinh tế suy thoái ở địa phương

**2.4. Một số nét các hoạt động giáo dục của nhà trường**

**2.4.1. Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện có hiệu quả cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*; cuộc vận động *“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* và phong trào thi đua *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”*; đưa các phong trào thi đua và các cuộc vận động này trở thành hoạt động thường xuyên trong nhà trường.

Nhà trường tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục; tập trung chỉ đạo và thực hiện triệt để đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông; tạo ra sự chuyển biến cơ bản về đổi mới kiểm tra đánh giá, thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Thực hiện có hiệu quả chủ trương *“Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện một đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý”*; thực hiện phương pháp dạy học tiên tiến, tăng cường đưa trang thiết bị dạy học hiện đại vào thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng dạy học tích cực, đổi mới kiểm tra đánh giá tích cực và hiệu quả.

Tiếp tục tăng cường kỷ cương, nề nếp trong quản lý dạy học, kiểm tra đánh giá. Tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong việc quản lý việc thực hiện chương trình giáo dục, chỉ đạo có hiệu quả vấn đề đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá.

Công tác tài chính: Nhà trường thực hiện công tác tài chính công khai, minh bạch, thực hiện theo đúng theo nguyên tắc tài chính, theo các văn bản chỉ

đạo của các cấp quản lý.

**2.4.2. Điểm yếu**

Nguồn tài chính hạn hẹp, chưa đáp ứng đủ và kịp thời kinh phí để tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

**2. 5. Những thành tựu nhà trường đã đạt được**

**Chất lượng 2 mặt giáo dục:**

**- Hạnh kiểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học | TS  HS | Xếp loại hạnh kiểm | | | | | | | |
| Tốt | | Khá | | Trung bình | | Yếu | |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 2012 -2013 | 611 | 503 | 82.3 | 100 | 16.4 | 8 | 1.3 | 0 | 0 |
| 2013-2014 | 640 | 547 | 85.5 | 84 | 13.1 | 9 | 1.4 | 0 | 0 |

**- Học lực:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học | TS  HS | Xếp loại học lực | | | | | | | |
| Tốt | | Khá | | Trung bình | | Yếu | |
| SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 2012 -2013 | 611 | 179 | 29.3 | 207 | 33.9 | 208 | 34.0 | 17 | 2.8 |
| 2013-2014 | 640 | 199 | 31.1 | 252 | 39.4 | 171 | 26.7 | 18 | 2.8 |

1. **Chất lượng mũi nhọn:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Năm học | HSG cấp Thành phố | HSG cấp Tỉnh |
| 2012-2013 | 20 | 4 |
| 2013-2014 | 22 | 6 (Trong đó có 01 giải nhất) |

**- Một số thành tích nổi trội nhà trường đã đạt được**

| **Năm học** | **Thành tích** | **Cấp khen** |
| --- | --- | --- |
| Năm học  2009 - 2010 | Tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc | - Ủy ban nhân dân Tỉnh |
| Năm học  2010 – 2011 | Tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc | - Ủy ban nhân dân Tỉnh |
| Cơ quan văn hóa cấp Tỉnh - UBND Tỉnh tặng bàng khen. | - Ủy ban nhân dân Tỉnh |
| Năm học  2011 – 2012 | - Tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.  - Bằng khen của Thủ tướng chính phủ nước CHXHCN Việt Nam. | - Ủy ban nhân dân Tỉnh  - Thủ tướng chính phủ nước CHXHCN Việt Nam. |
| Năm học  2012 - 2013 | - Bằng khen của Bộ GD & ĐT vì có thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục toàn diện HS, SV giai đoạn 2008 - 2012.  - Tập thể Lao động tiên tiến.  - Liên đội xuất sắc cấp Trung ương.  - Bằng khen của Trung ương Đoàn. | - Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo.  - UBND Thành phố Hạ Long  - Trung ương Đoàn TNCS HCM |
| Năm học  2013 - 2014 | - Tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc;  - Cơ quan văn hóa cấp Thành phố;  Chi bộ trong sạch, vững mạnh;  - Trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3;  - Công đoàn vững mạnh xuất sắc; | - Ủy ban nhân dân Tỉnh;  - UBND Thành phố Hạ Long;  - Đảng bộ Phường Giếng Đáy;  - Sở GD&ĐT;  - Liên đoàn LĐ Thành phố Hạ Long |

**3. Cơ hội và thách thức đối với sự nghiệp giáo dục của nhà trường**

**3.1. Cơ hội**

- Các cơ chế, chính sách, sự thay đổi sách giáo khoa..., tạo cơ hội cho các nhà trường và cơ sở giáo dục không ngừng sáng tạo, phát huy nội lực, chủ động hơn trong công tác quản lý cũng như trong việc thực hiện chương trình, nội dung giảng dạy, nhằm thực hiện việc đổi mới toàn diện giáo dục, đáp ứng nguồn nhân lực cho thời kỳ hội nhập; công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở giáo dục, Phòng giáo dục và các cấp, các ngành, chính quyền địa phương; sự ủng hộ của cha mẹ học sinh và các cơ quan, đoàn thể trên địa bàn.

**3.2. Thách thức**

- Đòi hỏi của xã hội và cha mẹ học sinh ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục, về sự đổi mới trong công tác giáo dục đáp ứng việc đào tạo nguồn nhân lực trong thời kỳ hội nhập; thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục toàn diện ngày càng cao; khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên…

**4. Xác định những vấn đề ưu tiên**

- Giáo dục cho học sinh có thái độ, động cơ học tập đúng đắn: “Học để biết, Học để làm, Học để tự khẳng định và Học để chung sống”;

- Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực trong thời kỳ hội nhập và công nghiệp hóa;

- Ứng dụng có hiệu quả CNTT vào giảng dạy, học tập, quản lý;

- Huy động có hiệu quả các nguồn lực để phát triển nhà trường.

**5. Các căn cứ, cơ sở pháp lí xây dựng văn bản kế hoạch chiến lược**

**-** Căn cứ vào đường lối chính sách của Đảng và nhà nước, các văn bản

hướng dẫn của các cấp, các ngành về công tác giáo dục.

- Căn cứ vào kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục 2009 – 2014 của nhà trường.

**III. Mục tiêu**

1. Trong giai đoạn từ 2015 - 2020 trường THCS Lý Tự Trọng sẽ tiếp tục duy trì, phát huy những thành tích đã đạt được, khắc phục điểm yếu, nâng cao chất lượng giáo dục: Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia, phổ cập giáo dục, thực hiện có hiệu quả công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục - Giai đoạn 2015-2020.

2. Huy động sức mạnh của toàn xã hội, đầu tư cơ sở vật chất, từng bước hiện đại hóa trường lớp, đáp ứng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng tốt hơn cho công tác giáo dục.

3. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, công tác dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị TW 8 (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. lượng giáo dục.

**IV. Xác định chiến lược**

**1. Tuyên bố sứ mạng**

Xây dựng được môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, thân thiện, giáo dục học sinh phát triển toàn diện, trở thành người công dân có ích, phụng sự cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc Việt Nam XHCN.

**2. Xây dựng tầm nhìn**

Đến năm 2020,Trường THCS Lý Tự Trọng là một trường có uy tín và chất lượng cao của Thành phố Hạ Long mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

**3. Xác định hệ thống giá trị cơ bản**

- Tình đoàn kết - Tinh thần trách nhiệm

- Tính trung thực - Lòng tự tôn trọng

- Tính sáng tạo - Sự hợp tác

- Khát vọng vươn lên

**4. Mục tiêu chiến lược**

**4.1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Phấn đấu đến năm 2020, trường THCS Lý Tự Trọng được đánh giá là trường tiên tiến xuất sắc cấp Tỉnh có chất lượng giáo dục cao của Thành phố Hạ Long và Tỉnh Quảng Ninh.

**4.2. Mục tiêu cụ thể**

*- Mục tiêu ngắn hạn*: Duy trì danh hiệu Trường tiên tiến xuất sắc cấp Tỉnh, đến năm học 2017-2018, trường THCS Lý Tự Trong được nhận bằng khen của Thủ tướng chính phủ.

*- Mục tiêu trung hạn*: Đến năm 2020, trường THCS Lý Tự Trọng hoàn thành công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục - Giai đoạn 2015-2020 và đề công nhận, giữ vững danh hiệu Trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 (2010-2020) và giữ vững danh hiệu Trường tiên tiến xuất sắc cấp Tỉnh, nhận cờ thi đua nhất khối THCS của Tỉnh Quảng Ninh

*- Mục tiêu dài hạn*: Đến năm 2025, Trường THCS Lý Tự Trọng được nhận Huân chương Lao động hạng 3.

**4. Chỉ tiêu**

**4.1.Đội ngũ CBGV, NV**

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi đạt 90 % trở lên.

- 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp, trong đó 90% xếp loại khá trở lên.

- Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng đạt chuẩn Hiệu trưởng mức độ khá trở lên.

- Đến năm 2020 có 90% CBGV, NV có trình độ trên chuẩn.

**3.2. Học sinh**

- Quy mô: Từ 20 đến 25 lớp với khoảng 700 đến 1000 học sinh.

- Chất lượng học tập:

+ Chất lượng đại trà: Tỷ lệ HS chuyển lớp: 98% trở lên, trong đó, xếp loại học lực giỏi: 25%; Khá: 40% trở lên; không có HS xếp loại học lực kém. Hạnh kiểm khá, tốt từ 95% trở lên, không có HS xếp loại hạnh kiểm yếu. Tốt nghiệp THCS đạt 99% trở lên.

+ Chất lượng mũi nhọn: HSG cấp Thành phố: Mỗi năm có 20 - 30 HS đạt danh hiệu HSG cấp Thành phố; 5-10 HS đạt danh hiệu HSG cấp Tỉnh.

- Chất lượng đạo đức, kĩ năng sống

+ Không có HS vi phạm pháp luật và tham gia các tệ nạn xã hội; nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, phân biệt đối xử.

+ Học sinh được trang bị các kĩ năng sống cơ bản, tích cực tham gia các hoạt động xã hội..

**3.3. Cơ sở vật chất**

- Xây dựng nhà trường từng bước theo hướng hiện đại hóa, duy trì và nâng cao các tiêu chí của Trường chuẩn quốc gia.

- Xây dựng môi trường sư phạm đảm bảo các tiêu chí Xanh- Sạch - Đẹp – An toàn.

**4. Phương châm hành động**

***Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường.***

**V. Các giải pháp chiến lược**

**1. Giải pháp chung**

- Công khai và tuyên truyền sâu rộng trong CBGV, NV, học sinh, Hội CMHS, cán bộ và nhân dân địa phương về nội dung Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2015 - 2020 trên mọi phương tiện thông tin đại chúng, lấy ý kiến đóng góp và huy động mọi lực lượng giáo dục để xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Xây dựng khối đoàn kết nhất trí cùng nhau cộng đồng trách nhiệm hoàn thành thắng lợi mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu trên.

- Làm tốt hơn nữa công tác xã hội hoá giáo dục nhằm thu hút nhiều nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục.

**2. Giải pháp cụ thể**

**2.1 Thể chế và chính sách**

- Xây dựng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân, tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các nội quy, chế, quy định về mọi hoạt động trong nhà trường theo các văn bản quy định của nhà nước, mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

**2.2. Tổ chức bộ máy**

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công đội ngũ một cách hợp lý nhằm phát huy mọi tiềm năng sáng tạo của từng CBGV, NV trong nhà trường.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chức đoàn thể và các tổ chuyên môn trong trường.

**2.3. Bồi dưỡng đội ngũ**

- Xây dựng đội ngũ CBGV, NV đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu có phẩm chất chính trị đạo đức tốt, năng lực chuyên môn vững vàng, có trình độ ngoại ngữ, tin học cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, luôn hợp tác giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Có kế hoạch bồi dưỡng tại chỗ thông qua việc chỉ đạo có hiệu quả các hoạt động của tổ nhóm chuyên môn.

- Đánh giá chất lượng đội ngũ thường xuyên, chính xác trên cơ sở đó có động viên khen thưởng kịp thời những CBGV, NV có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ phát triển nhà trường.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán, giáo viên có năng lực để xây dựng nguồn cán bộ chủ chốt trong nhà trường.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua và tạo môi trường làm việc tốt nhất để mỗi CBGV, NV đều phấn khởi, tự tin, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

**2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục**

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt là giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh; đổi mới các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục tập thể nhằm góp phần giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Đưa nội dung phong trào *Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực* và cuộc vận động*: "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* thành một hoạt động thường xuyên trong nhà trường.

- Duy trì và nâng cao chất lượng công tác Tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục THCS.

**2.5. Cơ sở vật chất**

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo, thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hoá giáo dục nhằm huy động được nhiều nguồn lực để bổ sung, thay thế trang thiết bị đồ dùng dạy học hiện đại, tài liệu, sách tham khảo để giáo viên và học sinh nghiên cứu, học tập.

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất đã có.

**2.6. Kế hoạch- tài chính**

- Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của nhà trường, tổ chuyên môn, các bộ phận.

- Thực hiện thu, chi đúng quy định, thực hiện công khai các khoản thu, chi trong nhà trường.

- Tham mưu với Hội cha mẹ học sinh, làm tốt công tác tuyên truyền vận động để tăng cường sự hỗ trợ của phụ huynh học sinh, các tổ chức xã hội và các nhà hảo tâm.

**2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu**

- Khai thác có hiệu quả trang website của trường, công khai kế hoạch chiến lược phát triển và các thông tin về các hoạt động giáo dục của nhà trường trên website và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Xây dựng thương hiệu và uy tín của xã hội với nhà trường, với đội ngũ CBGV, NV.

- Phát huy truyền thống nhà trường, khơi dậy niềm tự hào, tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong việc góp phần xây dựng, củng cố thương hiệu nhà trường.

**VI. Tổ chức thực hiện**

**1. Phổ biến Kế hoạch chiến lược**

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể CBGV, NV, học sinh nhà trường, cơ quan chủ quản, Hội CMHS, cán bộ nhân dân địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc quan tâm đến nhà trường trên các phương tiện thông tin đại chúng: Đài, báo, truyền thanh, trang web, bảng tin nhà trường....

**2. Tổ chức**: Thành lập ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược. Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch trong từng giai đoạn sao cho phù hợp với đặc điểm tình hình nhà trường.

**3. Lộ trình thực hiện Kế hoạch**

- Giai đoạn 1: Từ năm 2015 đến 2020: Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng trường chuẩn quốc gia, chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3. Duy trì danh hiệu trường tiên tiến xuất sắc cấp Tỉnh, nhận bằng khen của Thủ tướng chính phủ.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2020 đến năm 2025: Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, Duy trì danh hiệu trường tiên tiến xuất sắc cấp Tỉnh, được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng 3.

**4. Vai trò của các bên tham gia**

- Hiệu trưởng: Phổ biến kế hoạch chiến lược rộng rãi tới toàn thể CBGV, NV, học sinh nhà trường, cơ quan chủ quản, Hội CMHS, cán bộ nhân dân địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Tổ chức triển khai khai thực hiện kế hoạch chiến lược, thành lập ban kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng năm học, từng giai đoạn. Cụ thể như sau:

+ Xây dựng kế hoạch và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chung của toàn trường.

+ Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình có liên quan đến nhà trường, liên quan đến việc thực hiện Kế hoạch chiến lược.

+ Tổ chức rà soát, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch hàng năm và từng giai đoạn phát triển của nhà trường từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm đồng thời quyết định những điều chỉnh cho phù hợp trong quá trình thực hiện.

- Phó Hiệu trưởng: Giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và chịu trách nhiệm những phần việc cụ thể theo sự phân công của Hiệu trưởng; kiểm tra, đánh giá kết quả, đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục theo mục tiêu của kế hoạch.

- Tổ trưởng chuyên môn

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ theo từng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong tổ.

+ Triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của từng thành viên và của cả tổ; tìm hiểu nguyên nhân của kết quả và hạn chế từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm cho năm học hoặc giai đoạn tiếp theo, đề xuất những giải pháp để thực hiện có hiệu quả kế hoạch của tổ.

+ Xây dựng các dự án phát triển của tổ góp phần thực hiện các dự án phát triển của nhà trường.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường Căn cứ Kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường, của tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch công tác của cá nhân theo từng năm, từng tháng, từng tuần. Báo cáo kết quả thực hiện với tổ chuyên môn, nhà trường, đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

- Học sinh của nhà trường

Tích cực học tập, rèn luyện đạo đức, kĩ năng sống thông qua các hoạt động giáo dục để đáp ứng tốt các yêu cầu xã hội sau khi tốt nghiệp THCS.

- Hội cha mẹ học sinh

+ Tăng cường giáo dục học sinh tại gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

+ Hổ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

**5. Đề nghị**

- Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hạ Long:

+ Tạo điều kiện tốt nhất cho nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch.

+ Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, giúp nhà trường về công tác tham mưu với UBND Thành phố hạ Long về vấn đề tài chính, nhân lực nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Đối với Đảng ủy, UBND phường Giếng Đáy:

Quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược - Giai đoạn 2015 - 2020.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - PGD&ĐT Hạ Long;  - UBND Ph. Giếng Đáy;  - Ban giám hiệu; chi bộ; các tổ chuyên môn;  các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. | **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HẠ LONG** | **HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Dung** |

**Chương trình hành động chiến lược**

1. Đổi mới phương pháp dạy học

- BGH đổi mới cách chỉ đạo, quản lý dạy và học, cập nhật nội dung ,giáo trình, các tiến bộ khoa học- công nghệ cho phù hợp.

**-** Giáo viên nắm vững nội dung chương trình SGK, bám sát chuẩn kiến thức, chuẩn kĩ năng, các kĩ thuật dạy học tích cực do Bộ giáo dục ban hành, phát triển các phương tiện dạy học hiện đại, áp dụng CNTT và phương pháp dạy học tích cực vào bài giảng một cách sáng tạo và đạt hiệu quả.

- Tổ chức các chuyên đề của trường, Cụm trường nhằm học hỏi, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm để giáo viên nâng cao tay nghề, văn hóa nghề nghiệp và kĩ năng sống cho học sinh .

- Trang bị hệ thống phòng học bộ môn và các thiết bị thí nghiệm phục vụ giảng dạy của giáo viên, việc học của học sinh.

- Mạng lan, mạng truyền thông học tập, mạng quản lí nội bộ kết nối với mạng sở ,phòng giáo dục để học tập trực tuyến và học hợp tác.

- Đổi mới cách ra đề, kiểm tra và đánh giá HS

2. Phát triển đội ngũ

a. Vai trò của đội ngũ đối với sự phát triển trường phổ thông và vai trò của hiệu trưởng trong việc phát triển đội ngũ rất quan trọng, góp phần tạo nên chất lượng cao trong công tác giáo dục của nhà trường.

b. Những yêu cầu về chất lượng đội ngũ

Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí một cách toàn diện theo hướng chuẩn hóa vừa đáp ứng yêu cầu trước mắt vừa mang tính chiến lược lâu dài, nhằm thực hiện thành công chiến lược phát triển giáo dục .Chất lượng đội ngũ trong mỗi nhà trường: đủ về số lượng, hợp lí về cơ cấu,đảm bảo về trình độ đào tạo và có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

*\* Đối với cán bộ quản lý*

- Phẩm chất chính trị và nghề nghiệp tốt.

- Năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm vững vàng

- Năng lực lãnh đạo nhà trường: Nắm bắt kịp thời những chủ trương của ngành, hiểu tình hình kinh tế- xã hội, đất nước, địa phương trong bối cảnh hội nhập, phân tích và dự báo xu thế phát triển của nhà trường. Xây dựng tầm nhìn, sứ mạng và giá trị của nhà trường.... Có bản lĩnh đổi mới, ra quyết định đúng đắn, kịp thời và chịu trách nhiệm về các quyết định đó và làm tốt công tác xã hội hoá.

- Năng lực quản lí nhà trường khoa học: Tổ chức, xây dựng các kế hoạch hành động, phù hợp với tầm nhìn chiến lược. Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường hoạt động hiệu quả. Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; quản lí giáo dục toàn diện thông qua tổ chức các chương trình giáo dục để phát huy tối đa tiềm năng của mỗi học sinh.

- Bồi dưỡng cán bộ giáo viên có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn tốt để kế cận BGH.

*\* Đối với giáo viên*

- Phẩm chất chính trị và đạo đức tốt.

- Trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên.Nắm vững mục tiêu, nội dung cơ bản của chương trình, có kiến thức chuyên sâu, khả năng hệ thống hóa kiến thức để nâng cao hiệu quả giảng dạy.Phương pháp bộ môn tốt.

- Nghiệp vụ sư phạm tốt, vận dụng các phương tiện dạy học hiện đại vào giảng dạy đạt kết quả tốt, kiểm tra và đánh giá chính xác học sinh theo qui định hiện hành.

*\** ***Đối với nhân viên***

- Phẩm chất chính trị:

+ Chấp hành tốt chủ trương chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân đối với địa phương, ngành .

+ Có lối sống lành mạnh, trung thực, cần kiệm, liêm chính không hách dịch, cửa quyền.

+ Có ý thức tổ chức kỉ luật, tác phong làm vịêc công nghiệp, khoa học,chấp hành nội quy của trường, bảo vệ tài sản của công,lợi ích của trường.

+ Chuẩn mực trong quan hệ và giao tiếp với mọi người trong quan hệ công tác.

- Trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được phân công, thường xuyên học tập nâng cao trình độ, trau dồi kiến thức.

- Nghiệp vụ: có khả năng tác nghiệp thành thạo trong lĩnh vực chuyên môn. Chủ động sáng tạo trong công tác phối hợp với các bộ phận liên quan.

c. Phát triển đội ngũ vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển nhà trường

- Lập kế hoạch phát triển đội ngũ

+ Qui hoạch phát triển đội ngũ: số lượng, môn, độ tuổi, chất lượng, trình độ đào tạo.

+ Kế hoạch tuyển dụng, sử dụng,đánh giá,bồi dưỡng và thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ.

- Xây dựng nhà trường thành tổ chức học tập, lãnh đạo thực hiện các hoạt động bồi dưỡng định kì bồi dưỡng thường xuyên trong hè, bồi dưỡng chuyên đề, bồi dưỡng chương trình sách giáo khoa, lãnh đạo quá trình tự học tự bồi dưỡng.

- Hỗ trợ chuyên môn và phát triển nhân cách cho giáo viên.

- Giáo dục đạo đức nghề nghiệp, thu hút giáo viên có chất lượng làm việc cho trường, xây dựng môi trường phát triển cá nhân.

3. Cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ

- Làm tốt công tác xã hội hoá, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, công nghệ thông tin phục vụ dạy và học. Nguồn lực vật chất của nhà trường là toàn bộ cơ sở vật chất với tất cả các phương tiện vật chất được sử dụng để thực hiện mục tiêu của nhà trường: Đất đai, tài sản, trang thiết bị, công cụ dụng cụ( Hữu hình ) và phần mềm, bản quyền sáng chế, danh tiếng, uy tín( vô hình) của trường. Cái lõi của cơ sở vật chất chính là các thiết bị dạy học.

- Cơ sở vật chất quyết định năng suất lao động và hiệu quả các hoạt động của các trường phổ thông.

4. Nguồn lực tài chính

- Ngân sách nhà nước là toàn bộ các khoản thu, chi, trong dự toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định và giao thực hiện để đảm bảo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của trường. Nguồn tài chính ngoài ngân sách là tất cả các yếu tố về nguồn vốn tiền tệ mà nhà nước cho phép các nhà trường được huy động trực tiếp trong khuôn khổ thực hiện xã hội hóa nhằm bảo đảm nguồn tài chính cho trường được sử dụng theo chế độ qui định để thực hiện mục tiêu của nhà trường.

- Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ phù hợp, khoa học, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách cấp và nguồn kinh phí do Hội phụ huynh ủng hộ.

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực: Sắp xếp bộ máy gọn nhẹ, đồng bộ nhân lực với tổ chức thông tin khoa học.Tiêt kiệm các khoản chi dịch vụ công(Điện nước, lao công, điện thoại..), vật tư văn phòng, chi phí hội họp, chi thuê mướn, tiếp tân khánh tiết( Tránh lãng phí) thực hiện khoán chi hành chính.

- Quản lí các nguồn lực công khai, minh bạch.

- Mở rộng hoạt động cho các đoàn thể trong nhà trường để có nguồn kinh phí cho hoạt động dạy và học.

5. Hệ thống thông tin

**-** Những dữ liệu được phân tích và xử lí để phục vụ cho việc ra quyết định hoặc giải quyết các nhiệm vụ nhằm phát triển của nhà trường. Hệ thống thông tin được tổ chức khoa học sẽ làm thay đổi cách thức hoạt động của nhà trường. Làm cho cơ cấu của nhà trường trở lên tinh giản, linh hoạt, giúp cho việc truy tìm thông tin cần thiêt trong khoảng thời gian và chi phí hợp lí.

- Thông tin và hệ thống thông tin rất quan trọng đối với nhà trường Có thể nói: Nếu coi trường như một cơ thể sống thì thông tin là máu và hệ thống đảm bảo thông tin hai chiều là hệ thần kinh của nó”.Thông tin vừa là yếu tố đầu vào không thể thiếu được đối với bất kì trường nào, vừa là nguồn dự trữ tiềm năng cho nhà trường.

- Tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên học tập, bồi dưỡng về tin học, mua các phần mềm về quản lí, giảng dạy ( vi tính nối mạng internet, hệ thống camera, máy chiếu qua đầu, máy chiếu hắt...) để phục vụ giảng dạy và học tập đạt hiệu quả cao.

6. Quan hệ với cộng đồng

- Nhà trường làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục dựa trên mối quan hệ đa chiều: Gia đình- Nhà trường và Xã hội để tạo nên một môi trường sư phạm lành mạnh giúp học sinh phát triển toàn diện Đức- trí- thể- mĩ. Bên cạnh đó, nhà trường còn quan hệ tốt với các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn và chính quyền địa phương để đề xuất các ý kiến, tranh thủ sự hỗ trợ, ủng hộ, phục vụ cho công tác giáo dục nhà trường được đảm bảo và đạt hiệu quả.

7. Lãnh đạo và quản lí

- Năng lực lãnh đạo nhà trường: Nắm bắt kịp thời những chủ trương của ngành, hiểu tình hình kinh tế- xã hội, đất nước, địa phương trong bối cảnh hội nhập, phân tích và dự báo xu thế phát triển của nhà trường. Xây dựng tầm nhìn, sứ mạng và giá trị của nhà trường.... Có bản lĩnh đổi mới, ra quyết định đúng đắn, kịp thời và chịu trách nhiệm về các quyết định đó và làm tốt công tác xã hội hoá. Có khả năng vận động, tham mưu, tranh thủ sự ủng hộ của các lực lượng bên trong và bên ngoài nhà trường để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục và phát triển nhà trường.

- Năng lực quản lí nhà trường khoa học: Tổ chức, xây dựng các kế hoạch hành động, phù hợp với tầm nhìn chiến lược. Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường hoạt động hiệu quả. Qui hoạch, tuyển chọn, sử dụng và thực hiện chính sách đối với cán bộ giáo viên, nhân viên; đào tạo bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu chuẩn hoá, đảm bảo sự phát triển lâu dài của nhà trường. Quản lí việc thực hiện chương trình các môn học theo hướng phân hoá, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động sáng tạo của HS trên cơ sở chuẩn kiến thức, kĩ năng theo các quy định hiện hành. Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; quản lí giáo dục toàn diện thông qua tổ chức các chương trình giáo dục để phát huy tối đa tiềm năng của mỗi học sinh. Huy động và sử dụng có hiệu quả, minh bạch các nguồn tài chính phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường. Sử dung hiệu quả tài sản, thiết bị phục vụ đổi mới giáo dục. Quản lí hồ sơ đúng quy định. Tổ chức các phong trào thi đua trong dạy và học. Xây dựng hệ thống thông tin, ƯDCNTT trong quản lí dạy và giáo dục. Đảm bảo đánh giá các mặt hoạt động của nhà trường khách quan, công bằng, khoa học. Tiếp nhận và xử lí thông tin phản hồi kịp thời.

***-Truyền thông, quảng bá và tiếp thị, xây dựng thương hiệu nhà trường***

*Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm xã hội*

+ Xác lập tiêu chí và chuẩn đầu vào khi tuyển chọn học sinh, giáo viên, cán bộ quản lí, tổ chức bộ máy quản lí nhà trường.

*Đẩy mạnh truyền thông và quảng bá*

Xây dựng thương hiệu trong môi trường xã hội, trong nội bộ trường bằng nhiều cách:

+ Công bố sứ mạng tầm nhìn và giá trị của nhà trường.

+ Xuất bản đặc san nội bộ,quảng bá hình ảnh về hoạt động của nhà trường trên các tạp chí trong và ngoài nước.

+Tổ chức hội thảo trên diễn đàn và trên mạng INTERNET

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐỀ XUẤT**

**1. Tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược**

**-** Tuyên truyền và thông tin phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ giáo viên, phụ huynh, học sinh về hình ảnh nhà trường.

- Tổ chức bộ máy và phân công thực hiện cho các cá nhân, bộ phận đơn vị chức năng (Trách nhiệm, quyền lực, nguồn lực..)

- Xây dựng lộ trình cụ thể để thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn.

- các biện pháp, cơ chế tổ chức và chỉ đạo thực hiện ở các cấp

- Các biện pháp ứng phó thay đổi rủi ro.

**2. Đề Xuất**

**-** Đề nghị Phòng giáo dục đầu tư giáo viên đạt trình độ chuẩn có năng lực chuyên mônvà giáo viên đủ các môn học để nhà trường ổn định cơ cấu tổ chức hoạt động lâu dài.

- Đề nghị lãnh đạo các cấp, các ngành liên quan có kế hoạch chiến lược dài hạn và cụ thể để nhà trường bám sát thực hiện.

- Nhà trường bám sát các tiêu chí đánh giá, kiểm định chất lượng mà Bộ giáo dục ban hành để rà soát đánh giá hiện trạng giáo dục của nhà trường theo từng cấp độ. Từ đó BGH nhà trường đề ra các biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục có tính khả thi và đạt hiệu quả cao.

**V. KẾT LUẬN**

Thực tiễn phát triển giáo dục đất nước đã khẳng định những định hướng đúng đắn của chiến lược. Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Lý Tự Trọng cũng đi theo hướng chiến lược chung của đất nước nhằm tạo những bước chuyển căn bản trong giai đoạn 2009 – 2014.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |